

UBND TỈNH TÂY NINH
TỔ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN
ĐIỀU TRA DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở GIỮA KỲ
NĂM 2024 TỈNH TÂY NINH

Số: /KH - TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
ĐIỀU TRA DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở GIỮA KỲ NĂM 2024
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

Thực hiện Phương án Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 629/QĐ-TCTK, ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

Căn cứ Quyết định số: 2701/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Tổ công tác chỉ đạo thực hiện Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 tỉnh Tây Ninh;

Tổ công các chỉ đạo Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 tỉnh Tây Ninh xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

1. Mục đích điều tra

- Thu thập thông tin về dân số và nhà ở làm cơ sở để đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2021 - 2025; xây dựng chính sách, lập kế hoạch dân số và nhà ở phục vụ lập Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2026 - 2030; giám sát thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên hợp quốc mà Chính phủ Việt Nam đã cam kết.

- Cung cấp số liệu về quy mô dân số đến cấp huyện 5 năm sau Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 (viết gọn là Tổng điều tra 2019); làm cơ sở rà soát, hiệu chỉnh số liệu dân số hàng năm giai đoạn 2020 - 2024; cập nhật kho dữ liệu dân số và nhà ở, phục vụ các cấp, các ngành đánh giá tình hình, hoạch định chính sách.

2. Yêu cầu

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Kế hoạch.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu thông tin liên quan đến dân số của các chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (đối với các chỉ tiêu dân số phân tổ đến cấp tỉnh, cấp huyện); đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh ở tất cả 9 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng điều tra

- Hộ dân cư (bao gồm cả thông tin về nhà ở của hộ).
- Nhân khẩu thực tế thường trú của hộ dân cư (bao gồm cả những người thuộc lực lượng vũ trang, người có quốc tịch nước ngoài hiện đang ăn, ngủ tại hộ), không bao gồm những người đang sống trong khu vực quản lý riêng của quân đội và công an.

3. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra của Điều tra DSGK 2024 là hộ dân cư (viết gọn là hộ). Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ở chung và ăn chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hoặc không có quan hệ ruột thịt, hôn nhân, nuôi dưỡng; có hoặc không có quỹ thu - chi chung.

III. LOẠI ĐIỀU TRA, NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN, THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN ĐIỀU TRA

1. Loại điều tra

Điều tra DSGK 2024 là cuộc điều tra chọn mẫu. Mẫu được thiết kế đảm bảo mức độ đại diện: đến cấp huyện đối với chỉ tiêu về quy mô dân số; đến cấp tỉnh đối với các chỉ tiêu còn lại.

Điều tra DSGK 2024 sử dụng dàn mẫu tổng thể của Tổng điều tra 2019 làm dàn chọn mẫu.

2. Người cung cấp thông tin

Chủ hộ (hoặc người trưởng thành am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin của hộ và thành viên hộ. Đối với những thông tin về thành viên hộ mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên cần gặp và phỏng vấn trực tiếp thành viên hộ để thu thập thông tin.

Khi thu thập thông tin về nhà ở, điều tra viên khi phỏng vấn chủ hộ (hoặc người cung cấp thông tin) cần kết hợp với quan sát trực tiếp ngôi nhà hoặc căn hộ để ước lượng và xác minh thông tin trước lúc ghi kết quả vào phiếu điều tra.

Thông tin về lịch sử sinh, cần thiết phải hỏi trực tiếp đối tượng điều tra là nữ từ 10 - 49 tuổi.

Đối với những người tạm vắng trong suốt thời gian điều tra, điều tra viên có thể hỏi những người khác trong hộ, hoặc dựa vào những tài liệu do người thân hoặc chính quyền cung cấp để ghi thông tin vào phiếu điều tra.

3. Phương pháp thu thập thông tin

Điều tra DSGK 2024 áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra điện tử được thiết kế trên thiết bị di động thông minh (CAPI).

Một số trường hợp đặc biệt, đối với những đối tượng điều tra không thể tiếp cận trực tiếp hoặc tiếp cận nhiều lần không được, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh quyết định lựa chọn phương pháp thu thập thông tin phù hợp bằng cách gửi mẫu phiếu giấy hoặc phiếu điện tử (CAPI hoặc Webform) để đối tượng điều tra tự cung cấp thông tin.

4. Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra: 0 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

5. Thời gian điều tra

Thời gian thu thập thông tin trong Điều tra DSGK 2024 bắt đầu từ ngày 01 tháng 4 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024.

IV. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

Điều tra DSGK 2024 thu thập thông tin về các nội dung chính sau:

- Thông tin về nhân khẩu học của các thành viên hộ;
- Thông tin về di cư;
- Thông tin về giáo dục;
- Thông tin về hôn nhân;
- Thông tin về lịch sử sinh của nữ từ 10 - 49 tuổi;
- Thông tin về người chết của hộ;
- Thông tin về nhà ở và điều kiện sống của hộ.

2. Phiếu điều tra

Điều tra DSGK 2024 sử dụng 03 loại phiếu để thu thập thông tin phục vụ lập bảng kê hộ dân cư và thu thập thông tin phục vụ tổng hợp các chỉ tiêu, cụ thể như sau:

- Phiếu 01/DSGK-BK: Thu thập các thông tin phục vụ lập bảng kê hộ dân cư.

- Phiếu 02/DSGK-PN: Thu thập thông tin nhân khẩu học và di cư của dân số, thông tin về người chết trong vòng 5 năm và nhà ở của hộ.

- Phiếu 03/DSGK-PD: Ngoài các thông tin như Phiếu 02/DSGK-PN, bổ sung thu thập các thông tin về tình trạng hôn nhân, giáo dục của thành viên hộ; lịch sử sinh của nữ từ 10-49 tuổi, thông tin về nhà ở và điều kiện sống của hộ.

V. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra DSGK 2024 sử dụng các danh mục và bảng phân loại thống kê như sau:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra;

2. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

3. Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

4. Danh mục các tôn giáo được Nhà nước Việt Nam công nhận và cấp đăng ký hoạt động đến thời điểm điều tra;

5. Danh mục quốc gia và vùng lãnh thổ;

6. Bảng chuyển đổi năm âm lịch sang năm dương lịch;

7. Bảng chuyển đổi trình độ văn hoá phổ thông.

VI. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỀU TRA

1. Quy trình xử lý thông tin

- Thông tin trên phiếu điện tử được điều tra viên hoàn thành và gửi về máy chủ của Tổng cục Thống kê. Tại đây, dữ liệu được giám sát viên cấp huyện, tỉnh kiểm tra, duyệt và nghiệm thu.

- Dữ liệu được kiểm tra, nghiệm thu (duyet) bởi các giám sát viên của Chi cục Thống kê huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (viết gọn là GSV cấp huyện); giám sát viên của Tổ Công tác điều tra hoặc Cục Thống kê tỉnh (GSV cấp tỉnh).

- Dữ liệu sau khi làm sạch được tích hợp với các nguồn dữ liệu hành chính (dữ liệu xuất nhập cảnh, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư,...) của các bộ, ngành liên quan phục vụ việc biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc phạm vi thu thập thông tin của cuộc điều tra.

2. Tổng hợp kết quả điều tra

Kết quả điều tra được tổng hợp theo mẫu biểu phục vụ biên soạn các chỉ tiêu thống kê được phân công theo chức năng nhiệm vụ của các đơn vị.

VII. NỘI DUNG CÔNG VIỆC, TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐIỀU TRA

1. Nội dung công việc, thời gian thực hiện

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện
1	Thành lập Tổ công tác cấp tỉnh	Tháng 12/2023	Phòng TTTTTK, CTK
2	Rà soát, cập nhật địa bàn điều tra	Tháng 12/2023	CCTK, Phòng TTTTTK
3	Tập huấn công tác cập nhật địa bàn, lập bảng kê cấp tỉnh, cấp huyện	Tháng 01-02/2024	Phòng TTTTTK, Chi CTK
4	Xây dựng kế hoạch điều tra	Tháng 02/2024	Phòng TTTTTK, Tổ công tác
5	In ấn tài liệu	Tháng 02/2024	Phòng TTTTTK, CCTK
6	Tập huấn nghiệp vụ và công nghệ thông tin cấp tỉnh, cấp huyện	Tháng 03/2024	Phòng TTTTTK, Tổ công tác, Chi CTK
7	Cập nhật sơ đồ nền xã, phường, thị trấn	Tháng 01-02/2024	CCTK, Phòng TTTTTK
8	Lập bảng kê	Tháng 02-3/2024	CCTK, Phòng TTTTTK
9	Chọn hộ điều tra	Tháng 3/2024	Phòng TTTTTK
10	Tuyên truyền	Tháng 3-4/2024	Phòng TKTH, Chi CTK
11	Điều tra thu thập thông tin	Tháng 4/2024	CCTK, Phòng TTTTTK, Tổ công tác
12	Kiểm tra, giám sát	Tháng 4/2024	Phòng TTTTTK, CCTK, Tổ công tác
13	Kiểm tra và duyệt phiếu điều tra	Tháng 4-5/2024	CCTK, Phòng TTTTTK, Tổ công tác
14	Nghiệm thu, hoàn thiện phiếu điều tra	Tháng 5-6/2024	CCTK, Phòng TTTTTK, Tổ công tác

2. Tổ chức thực hiện điều tra

2.1. Công tác chuẩn bị

a. Thành lập Tổ Công tác cấp tỉnh

Phòng Thu thập Thông tin thống kê, Cục Thống kê tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ Công tác cấp tỉnh bao gồm thành viên là Cục trưởng Cục Thống kê, Lãnh đạo Cục Thống kê, Lãnh đạo các đơn vị liên quan của Cục Thống kê; đại diện các Sở, ban, ngành liên quan (trong đó có đại diện của cơ quan Công an). Tổ Công tác cấp tỉnh chịu sự điều hành trực tiếp của Tổ trưởng Tổ công tác và chịu sự giám sát của Tổ Công tác cấp trung ương.

b. Cập nhật sơ đồ nền, cập nhật địa bàn và lập bảng kê

Phòng Thu thập Thông tin thống kê, Cục Thống kê tham mưu Tổ công tác chỉ đạo Chi cục Thống kê cấp huyện, khu vực thực hiện công tác cập nhật sơ đồ nền xã/phường/thị trấn; cập nhật địa bàn điều tra và lập bảng kê đảm bảo thu thập đầy đủ thông tin về số nhà, sổ hộ, số người phục vụ công tác thu thập thông tin và suy rộng kết quả điều tra.

c. Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra

Lực lượng tham gia điều tra gồm: người cập nhật sơ đồ nền, người cập nhật địa bàn, người lập bảng kê, điều tra viên (ĐTV), giám sát viên (GSV) các cấp.

Phòng Thu thập Thông tin thống kê, Cục Thống kê tham mưu tuyển chọn GSV cấp tỉnh; Chi cục Thống kê cấp huyện, khu vực thực hiện nhiệm vụ tuyển chọn người cập nhật sơ đồ nền, người cập nhật địa bàn, người lập bảng kê, ĐTV, GSV cấp huyện.

** Người cập nhật sơ đồ nền, cập nhật địa bàn và lập bảng kê:* Là người tại địa phương, am hiểu về địa bàn và có khả năng tiếp cận với hộ để lập bảng kê. Khối lượng trung bình như sau: xã có từ 1-3 địa bàn điều tra (ĐBĐT): 01 người; xã có từ 4-6 ĐBĐT: 02 người; xã có từ 7-10 ĐBĐT: 03 người; xã có trên 10 ĐBĐT: 4 người.

** Điều tra viên:* Tuyển chọn ĐTV phải chọn những người có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ học vấn từ trung học phổ thông trở lên (những nơi khó khăn, có thể lấy người có trình độ trung học cơ sở), khuyến khích chọn ĐTV là nữ, ưu tiên tuyển chọn ĐTV đã tham gia các cuộc điều tra thống kê gần đây. Để ngăn ngừa hiện tượng sao chép từ sổ sách địa phương vào phiếu điều tra, không nên sử dụng cán bộ đang quản lý tài liệu đăng ký hộ khẩu, hộ tịch, ghi chép ban đầu về dân số hoặc chuyên trách công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình làm ĐTV. Trong trường hợp đặc thù phải tuyển chọn ĐTV từ nơi khác đến, Cục Thống kê phải thuê người sở tại thông thạo địa bàn để dẫn đường giúp ĐTV tiếp cận các hộ điều tra. Tại các địa bàn vùng xa có người dân tộc không nói được tiếng phổ thông thì phải thuê người dẫn đường kiêm phiên dịch để giúp ĐTV. Trung bình: 01 ĐTV/3 ĐBĐT.

** Giám sát viên:*

GSV cấp tỉnh: Cục Thống kê chủ động tuyển chọn và phân công công chức thống kê và thành viên Tổ công tác đảm bảo thực hiện nhiệm vụ và phù hợp với kinh phí được giao.

GSV cấp huyện: Chi cục Thống kê cấp huyện, khu vực chủ động tuyển chọn và phân công công chức thống kê của đơn vị theo số lượng được phân bổ, bảo thực hiện nhiệm vụ và phù hợp với kinh phí được giao.

d. Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm

Tập huấn nghiệp vụ điều tra thực hiện ở cấp tỉnh và cấp huyện.

- Cấp tỉnh: Cục Thống kê tổ chức các hội nghị tập huấn cho giám sát viên cấp tỉnh, lãnh đạo Chi Cục Thống kê cấp huyện và giảng viên cấp huyện. Cụ thể như sau: tập huấn triển khai Phương án điều tra, hướng dẫn cập nhật sơ đồ nền, cập nhật địa bàn và lập bảng kê, thời gian: 01 ngày; tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng thiết bị và phần mềm, thời gian: 02 ngày.

- Cấp huyện: Cục Thống kê giao Chi cục Thống kê cấp huyện, khu vực tổ chức 02 lớp tập huấn theo huyện. Cụ thể: tập huấn công tác hướng dẫn cập nhật sơ đồ nền, cập nhật địa bàn và lập bảng kê, thời gian: 01 ngày; tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng thiết bị và phần mềm, thời gian: 02 ngày.

e. Tài liệu điều tra

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và sử dụng phần mềm... do Tổng cục Thống kê biên soạn. Cục Thống kê, Chi cục Thống kê tiến hành in và phân phối theo khối lượng thực tế của các đơn vị.

f. Chương trình, phần mềm ứng dụng CNTT

Chương trình, phần mềm ứng dụng CNTT trong thu thập, xử lý thông tin Điều tra DSGK 2024 bao gồm: Chương trình xây dựng cơ sở dữ liệu địa bàn điều tra; Chương trình thu thập thông tin: Phần mềm thu thập thông tin của các loại phiếu điều tra, chương trình chọn mẫu, chương trình quản lý giám sát, kiểm tra và duyệt phiếu điều tra điện tử, chương trình tổng hợp kết quả điều tra được thực hiện trên Trang Web điều hành tác nghiệp cho các cấp GSV... ; Chương trình khai thác, công bố kết quả; Chương trình xây dựng cơ sở dữ liệu về dân số.

2.2. Công tác điều tra thực địa

Tổ Công tác điều tra của tỉnh và Cục Thống kê là cơ quan chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo Chi cục Thống kê cấp huyện, khu vực tổ chức điều tra tại các địa bàn điều tra được chọn, bảo đảm việc thu thập thông tin thực hiện tại đúng hộ được chọn điều tra, đạt yêu cầu chất lượng và thời hạn quy định. Điều tra viên thực hiện thu thập thông tin và hoàn thiện phiếu điện tử.

2.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra. Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: việc tổ chức các lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp .v.v...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn và thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị ĐTV xác

minh hoàn thiện phiếu điều tra.

2.4. Nghiệm thu và xử lý thông tin

a. Nghiệm thu phiếu điều tra

Tổ Công tác điều tra của tỉnh và Cục Thống kê là cơ quan chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiệm thu dữ liệu điều tra trên phạm vi của tỉnh.

Chi cục trưởng CCTK cấp huyện, khu vực chủ trì nghiệm thu dữ liệu điều tra của các điều tra viên trên phạm vi huyện quản lý.

b. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu- Xử lý thông tin

Tổ Công tác điều tra của tỉnh và Cục Thống kê là cơ quan chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra; thực hiện tính quyền số và tổng hợp kết quả đầu ra theo mẫu biểu của Tổng cục Thống kê và theo sự chỉ đạo, phân công của Tổ trưởng Tổ công tác.

2.5. Trách nhiệm của các đơn vị và điều tra viên

Cục Thống kê Tây Ninh, Tổ công tác xây dựng kế hoạch điều tra, chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh theo đúng Phương án điều tra của Tổng cục Thống kê, cụ thể:

2.5.1 Cục Thống kê

- Phòng Thu thập Thông tin thống kê:

Tổ chức thực hiện cuộc điều tra tại các ĐBĐT được chọn mẫu từ các bước như: thực hiện rà soát dàn mẫu điều tra; chuẩn bị tài liệu; dự trù kinh phí; tuyển chọn điều tra viên; tập huấn nghiệp vụ điều tra; xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát điều tra; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức nghiệm thu, kiểm tra, làm sạch, xác minh, hoàn thiện phiếu điều tra; xử lý làm sạch dữ liệu điều tra theo đúng Kế hoạch của Tổ công tác và Phương án của Tổng cục Thống kê.

- Phòng Thống kê Tổng hợp:

Tăng cường công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng, đơn vị điều tra;

Phối hợp phòng Thu thập Thông tin thống kê thực hiện công tác kiểm tra, giám sát cuộc điều tra theo kế hoạch.

- Phòng Thống kê Xã hội:

Phối hợp với phòng Thu thập thông tin Thống kê thực hiện các công việc: tập huấn cho người vẽ sơ đồ, lập bảng kê; tập huấn nghiệp vụ ĐTV và GSV; giám sát, kiểm tra việc thu thập thông tin tại địa bàn; nghiệm thu phiếu điều tra và duyệt địa bàn; tổng hợp báo cáo đầu ra theo quy định của Tổng cục Thống kê.

- Phòng Tổ chức - Hành chính:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin thống kê dự trù và bảo đảm kinh phí điều tra; hướng dẫn định mức chi tiêu cho các đơn vị sử dụng kinh phí điều tra; cấp phát kinh phí; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được cấp và duyệt báo cáo quyết toán tài chính của các đơn vị.

2.5.2. Chi Cục Thống kê cấp huyện, khu vực:

Chi cục trưởng, Chi cục Thống kê cấp huyện, khu vực có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện điều tra theo Kế hoạch và hướng dẫn của Cục Thống kê và Tổ công tác, phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin thống kê, UBND xã, phường, thị trấn tuyển chọn người vẽ sơ đồ nền, cập nhật địa bàn, lập bảng kê hộ, điều tra viên tham gia điều tra; hướng dẫn lập bảng kê hộ, tập huấn nghiệp vụ điều tra cho người lập bảng kê và điều tra viên; tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình lập bảng kê hộ, cập nhật địa bàn điều tra; điều tra viên thu thập số liệu tại địa bàn, kiểm tra logic, sửa lỗi phiếu điều tra; nghiệm thu kết quả điều tra của điều tra viên, nghiệm thu dữ liệu điều tra của huyện với Phòng Thu thập Thông tin thống kê theo đúng thời gian quy định.

2.5.3. Tổ công tác điều tra của tỉnh:

Tổ công tác có nhiệm vụ chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện cuộc Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đảm bảo đúng Phương án điều tra của Tổng cục Thống kê; tham mưu đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét chỉ đạo các nội dung lớn, vượt quá thẩm quyền theo quy định. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Tổ công tác do Tổ trưởng phân công.

2.5.4. UBND huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp, hỗ trợ Chi cục Thống kê trong công tác tuyển chọn người vẽ sơ đồ nền, cập nhật địa bàn, lập bảng kê hộ, điều tra viên tham gia điều tra, thực hiện công tác tuyên truyền quán triệt mục đích cuộc điều tra và vận động các hộ dân cư thuộc mẫu điều tra tích cực tham gia cung cấp thông tin theo yêu cầu của cuộc điều tra DSGK năm 2024.

2.5.5. Điều tra viên tham gia điều tra:

Người vẽ sơ đồ nền, cập nhật địa bàn, lập bảng kê hộ; Điều tra viên có trách nhiệm tham dự tập huấn đầy đủ, đọc kỹ tài liệu và nắm vững nội dung các loại phiếu điều tra; tiến hành điều tra, thu thập thông tin theo đúng địa bàn điều tra được phân công; đảm bảo tiến độ điều tra theo đúng Kế hoạch, chất lượng phiếu điều tra theo đúng yêu cầu; chịu sự kiểm tra, giám sát của lãnh đạo CCTK và giám sát viên các cấp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cuộc điều tra.

VIII. KINH PHÍ ĐIỀU TRA

Kinh phí Điều tra DSGK 2024 do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các

cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định có liên quan.

Cục Thống kê có trách nhiệm hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện cuộc Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh các vấn đề vướng mắc đề nghị các ĐTV, GSV cấp tỉnh, cấp huyện và lãnh đạo Chi cục Thống kê các huyện, thành phố, thị xã và khu vực phản ánh kịp thời về bộ phận thường trực Tổ công tác (Phòng Thu thập Thông tin thống kê, Cục Thống kê) để tổng hợp báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác và lãnh đạo Cục Thống kê có hướng xử lý kịp thời, thống nhất./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thành viên Tổ công tác;
- UBND các huyện, thành phố;
- CCTK huyện, TX, TP, KV;
- Ban lãnh đạo Cục;
- Phòng TCHC;
- Phòng TKTH;
- Phòng TK Xã hội;
- Lưu: VT, TTTT.

TỔ TRƯỞNG TỔ CÔNG TÁC

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ
Nguyễn Đình Bửu Quang